

Số: /QĐ-MNQT

Tiền Lãng, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị
định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ
Học kỳ I năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON QUYẾT TIẾN

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Biên bản xét duyệt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ học kỳ I năm học 2025-2026 của hội đồng kiểm tra hồ sơ và xét duyệt học sinh được hưởng chính sách học kỳ I năm học 2025-2026 của trường Mầm non Quyết Tiến;

Xét đề nghị Bộ phận tài chính nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

- Số học sinh được hỗ trợ chi phí học tập: 02 học sinh.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Ban giám hiệu nhà trường, các giáo viên chủ nhiệm, bộ phận tài chính, các bộ phận liên quan và các cháu học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- KBNN;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Bích Vân

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 238/2025/NĐ-CP NGÀY 03/9/2025
CỦA CHÍNH PHỦ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số: 83 /QĐ-MNTT ngày 26/12/2025 của Trường
Mầm non Quyết Tiến)

Stt	Họ và tên	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ 1 tháng	Đối tượng			Tổng cộng	Thành tiền	Ký nhận
				Trẻ em MG, học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ	Trẻ em MG, học sinh tàn tật, khuyết tật	Trẻ em MG, học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
1	Lương Đoàn Ngọc Duyên	4	150,000	1			1	600,000	
2	Vũ Phúc Lâm	4	150,000		1		1	600,000	
	Tổng cộng			1	1		2	1,200,000	